TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu P, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu P, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Quốc T và chị Hoàng Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 2x/10/2017. Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh Th1, sinh ngày 1x/10/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; Về công nợ; Công sức đóng góp cho bên chồng hoặc bên vợ: Anh Nguyễn Quốc T và chị Hoàng Thị H tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Quốc T tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Quốc T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số 0002468 ngày 19/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Quốc T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 4 - Phú Thọ;
- UBND xã T;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Bộ